

## **Quy trình kỹ thuật nuôi sò huyết trong ao cho lãi cao**

### **1. Thiết kế ao nuôi**

Khi nuôi sò trong các đầm phải xây dựng một số hạng mục công trình như sau: Bãi nuôi nên có thiết kế hình chữ nhật và xây dựng kèm theo các công trình. Bờ ao xung quanh bãi phải đắp chắc chắn, mặt bờ rộng khoảng 2 - 2,5 m, đáy bờ 3 - 3,5 m, chiều cao của bờ 1,2 - 1,5 m. Xây dựng thêm mương bao xung quanh phía trong bờ ao. Diện tích mương bằng 15 - 20% diện tích bãi nuôi. Thủy triều trước khi vào bãi qua mương được lọc lại bùn, cát và các tạp vật khác làm cho nước vào bãi trong sạch. Mương ngoài tác dụng là rào chắn không cho sinh vật có hại xâm nhập vào bãi còn có nhiệm vụ điều chỉnh nhiệt độ trên bãi nuôi.

Phía trước bãi nuôi và đối diện với cửa cống cấp nước xây một bờ ngăn cao khoảng 0,6 m, bề mặt 0,6 m, cách bãi nuôi chừng 1,5 m và cách cửa cống 1,5 m, mục đích làm phân tán dòng chảy, giảm lưu tốc chảy của nước từ cống cấp vào bãi để đảm bảo cho bãi nuôi không bị xói mòn.

### **2. Xử lý ao nuôi**

Sau khi cải tạo, sên vét ao nuôi, mương bao, tiến hành lấy nước vào ao nuôi thông qua túi lọc để hạn chế trứng các sinh vật gây hại sò huyết xâm nhập vào ao nuôi. Nên theo dõi chất lượng nước ngoài kênh rạch trước khi cấp để đảm bảo các điều kiện tốt nhất cho sò huyết phát triển. Tiến hành gây màu cho ao nuôi tạo nguồn thức ăn tự nhiên (tảo) giai đoạn đầu, sau 2 - 3 ngày tiến hành diệt tạp, diệt khuẩn cho sò khi mới thả giống. Một số hóa chất thông thường có thể sử dụng để diệt tạp như dây thuốc cá (10 - 15 kg/1.000 m<sup>3</sup>), Saponin (10 - 15 kg/1.000 m<sup>3</sup>); gây màu dùng phân vô cơ DAP, Ure (3 - 5 kg/1.000 m<sup>3</sup>) nhằm tạo môi trường tốt cho thủy sản nuôi phát triển. Kiểm tra môi trường ao nuôi (pH, độ mặn, độ, độ kiềm, độ trong...) trước khi thả nhằm đối chiếu các thông số môi trường trong ao nuôi với giới hạn cho phép xem có nằm trong ngưỡng thích hợp hay không để kịp thời điều chỉnh.

### **3. Nguồn giống**

Sò huyết giống hiện nay chủ yếu là lấy từ giống tự nhiên, cho nên trước khi tiến hành lấy giống cần phải điều tra, dự báo diện tích bãi giống, trữ lượng giống để có thể chủ động trong sản xuất. Xác định diện tích qua điều tra vùng phân bố của sò giống và xác định trữ lượng giống bằng cách lấy mẫu sinh lượng, dựa trên diện tích bãi giống và sinh lượng để tính ra trữ lượng giống. Thời điểm lấy giống nên tiến hành khi phát hiện giống khoảng 10 - 15 ngày (giống cỡ 25.000 - 30.000 con/kg). Sò tốt thường có màu sắc trắng hồng không lẫn tạp vật và các sinh vật hại sò.

### **4. Vận chuyển giống**

Sau khi lấy giống, có thể vận chuyển giống bằng phương pháp giữ ẩm. Trong quá trình vận chuyển, tránh để sò huyết tiếp xúc với nước ngọt đặc biệt là nước mưa. Thời gian vận chuyển con giống không quá 6 giờ. Sò huyết giống

được dựng trong cặp đê hoặc bao bờ, để nơi thoáng mát, vận chuyển bằng xe hoặc tàu thuyền, thường xuyên tưới nước biển lên các bao đựng để sò huyết giống dễ hô hấp. Ở nhiệt độ thấp thì thời gian cho phép để vận chuyển lâu hơn và tỷ lệ sống cao hơn. Thời điểm thả giống có thể vào buổi sáng hoặc buổi chiều, trời mát, không mưa bão.

### **5. Mật độ thả**

Trung bình nên thả sò với số lượng như sau: Cỡ 400 con/kg thả mật độ 850 - 900 con/1.000 m<sup>2</sup>, cỡ dưới 400 - 350 con/kg thả mật độ 950 - 1.000 con/1.000 m<sup>2</sup>, cỡ dưới 350 - 300 con/kg thả 950 - 1.000 con/1.000 m<sup>2</sup>, cỡ dưới 300 - 250 con/kg thì thả 1.000 con/1.100 m<sup>2</sup>.

### **6. Chăm sóc, quản lý**

Sau khi đã thả nuôi phải thường xuyên có người quản lý, kịp thời tu sửa đê bao của đầm nuôi, tránh bị rò nước ra ngoài, chú ý điều tiết lượng nước trong đầm. Cứ 15 ngày tháo nước một lần, kiểm tra sự sinh trưởng và điều kiện sống của sò, làm sạch đầm, loại bỏ sinh vật gây hại. Tiêu diệt các loài *Muschlus senhousei* và rong bùn *Enteromorpha spp...* Nếu phát hiện mật độ sò quá cao, sò sinh trưởng chậm, thì chuyển bớt một bộ phận tới nuôi ở đầm khác. Khi nuôi sò huyết kết hợp, cần san thưa định kỳ 2 - 3 tháng/lần để tạo môi trường cho sò huyết sinh trưởng và phát triển tốt. Trong quá trình nuôi, hạn chế việc sử dụng hóa chất. Tuy nhiên, vào những ngày mưa lớn kéo dài, nên bón vôi CaCO<sub>3</sub> liều lượng 10 - 15 kg/1.000 m<sup>3</sup>. Kiểm tra các yếu tố môi trường ngoài kênh cấp trước khi cấp và thay nước để ổn định chất lượng nước ao nuôi. Định kỳ kiểm tra mức tăng trưởng của sò huyết, các đối tượng nuôi trong ao và các yếu tố môi trường pH, độ mặn, độ kiềm, độ trong... để có hướng xử lý kịp thời.

### **7. Thu hoạch sò huyết**

Cỡ sò huyết giống thả 500 - 800 con/kg, sau thời gian 7 - 8 tháng nuôi sẽ cho thu hoạch, sò đạt cỡ thương phẩm 60 - 70 con/kg. Cỡ sò huyết giống thả 1.000 - 1.200 con/kg thời gian nuôi 12 - 18 tháng thu hoạch, sò đạt 60 - 70 con/kg. Thông thường người dân áp dụng hai hình thức thu hoạch là thu tía và thu dứt điểm, áp dụng phương pháp thủ công khi thu hoạch sò huyết nuôi, rút nước trong ao còn khoảng 1/3, sau đó mò bắt.

Phương Đông

<http://thuysanvietnam.com.vn/ky-thuat-nuoi-so-huyet-trong-ao-cho-lai-cao-article-24087.tsvn>